

Số: 61/2022/QĐST- HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Hoa Thị Kiều T** - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh C.

- Bị đơn: **Đình Thành T** - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoa Thị Kiều T và anh Đình Thành T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoa Thị Kiều T và anh Đình Thành T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoa Thị Kiều T và anh Đinh Thành T cùng thỏa thuận để anh T trực tiếp chăm sóc, giáo dục con chung là Đinh Hoa Thành K, sinh ngày 29/10/2017 đến tuổi trưởng thành. Chị T và anh T thỏa thuận chị T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoa Thị Kiều T và anh Đinh Thành T mỗi người phải chịu 75.000,đ án phí dân sự sơ thẩm; chị T tự nguyện nộp thay phần anh T 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra, chị T phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng chị Hoa Thị Kiều T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng theo biên lai số 0004681 ngày 09/11/2022. Chị Trinh đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến